

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 22

Phẩm 6: QUÁN THIÊN (Phần 1)

TỨ THIÊN VƯƠNG (Phần 1)

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quán xét quả báo của các nghiệp bất thiện: Địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Quan sát kỹ lưỡng như thật rồi, tuần tự quan sát quả báo của các nghiệp thiện. Vì sao? Vì tất cả chúng sinh đều thích quả vui, ghét quả khổ. Cõi có nhiều sự vui sướng gọi là cõi trời. Lại quán xét nghiệp vi tế, gồm nhiều nghiệp thiện thì thọ thân sinh diệt, được quả báo đáng thích, nhờ bảy chi dưới được sinh lên cõi trời. Bảy chi giới đó là: Khẩu nghiệp có bốn, thân nghiệp có ba. Nhờ gần gũi tu tập bảy chi giới này nên được sinh lên Lục dục thiên (*sáu tầng trời thuộc Dục giới*). Lục dục thiên có ba bậc: Thượng, trung và hạ; mạng sống cũng có thượng, trung, hạ; thức ăn cũng có thượng, trung, hạ; sắc đẹp cũng có thượng, trung, hạ; sức lực cũng có thượng, trung, hạ; quả vui cũng vậy, có thượng, trung, hạ. Trong cõi Lục dục, hai cõi trời đầu trụ ở núi Tu-di, bốn cõi còn lại trụ ở hư không, giống như đám mây. Thiên chúng cõi thứ nhất thuộc cõi trời Tứ Thiên vương.

1. Man trì thiên: Cõi này trụ ở bốn bên núi Tu-di, có mười trụ xứ, mỗi trụ xứ có tên gọi và nghiệp báo khác nhau. Cứ thế có vô lượng nghiệp báo. Người sinh lên cõi Man trì thiên này theo nghiệp lực mà hưởng sự vui sướng, có vô lượng màu sắc, vui chơi thọ lạc, không có sự khổ của già. Lưới nghiệp nối kết nhau, từ nhân duyên sinh, chẳng phải không do nhân sinh, cũng không phải đoạn diệt, không phải có tác giả. Vì vậy, bậc trưởng phu, nếu yêu mến thân mình trôi lăn từ vô thủy thì cố gắng tu tập những nghiệp lành. Lưới nghiệp thiện, bất thiện, vô ký trói buộc chúng sinh lưu chuyển trong sinh tử giống như bánh xe nước, lưu chuyển trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh và cõi người. Quan sát những cõi ấy, nếu tạo nghiệp lành thì được sinh lên cõi trời, trụ ở núi Tu-di. Núi này có sáu vạn ngọn núi bao quanh, có các vật báu sáng rực soi đến các đỉnh, có ao tắm hoa sen và dòng suối trong mát bao quanh. Núi này cao tám vạn bốn ngàn do-tuần, được hình thành bằng bốn thứ báu. Chư Thiên tu nghiệp lành cùng nhau vây quanh, vô lượng ánh sáng chiếu rọi thật đáng yêu thích.

Các Tỳ-kheo quán xét Thiên chúng nơi cõi Man trì thiên thứ nhất. Cõi này có mười trụ xứ:

1. Bạch Ma-ni.
2. Tuấn nham.
3. Quả mạng.
4. Bạch công đức hạnh.
5. Thường hoan hỷ.
6. Hành đạo.
7. Ái dục.
8. Ái cảnh giới.

9. Ý động.

10. Du hý lâm.

Mỗi trụ xứ chiếm mỗi chỗ khác nhau.

Phần núi Tu-di hướng về Diêm-phù-đề có hai cõi trời:

1. Bạch Ma-ni.

2. Tuấn nham.

Thiên chúng ấy tùy ý đến cõi Diêm-phù-đề.

Phần hướng về cõi Cù-đà-di có hai cõi trời:

1. Quả mạng.

2. Bạch công đức hạnh.

Phần hướng về cõi Phất-bà-đề có hai cõi trời:

1. Thường hoan hỷ.

2. Hành đạo.

Phần hướng về cõi Uất-đan-việt có bốn cõi trời:

1. Ái dục.

2. Ái cảnh giới.

3. Ý động.

4. Du hý lâm.

Mỗi trụ xứ của chư Thiên ấy rộng một ngàn do-tuần, trụ trên biển lớn. Thọ mạng của chư Thiên này là cứ năm mươi năm ở cõi Diêm-phù-đề bằng một ngày một đêm ở đây. Như vậy chư Thiên cõi ấy, có vị sống năm trăm năm, nhưng cũng có vị chết yểu.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết được quả báo của nghiệp hãy quan sát các vị địa thiên ấy vui chơi thọ lạc, do tu những nghiệp gì mà sinh lên cõi này? Hãy dùng văn tuệ quan sát các cõi trời trụ bên núi Tu-di. Người nào tu tập nghiệp thiện với tâm thanh tịnh quy y Phật, Pháp và Tỳ-kheo Tăng, trong khoảng chấp tay không sinh tâm niệm khác. Khi bỏ thân này, vị ấy được sinh lên cõi trời Bạch Ma-ni trên sườn núi Tu-di. Vì quy y Tam bảo với tâm thanh tịnh nên được thân oai đức sáng chói, mặc tình thọ hưởng hoan lạc. Hoan lạc mà cõi trời này thọ hưởng gấp mười sáu lần diệu lạc của bậc Chuyển luân vương. Cõi ấy có dòng sông tên Dục lưu, dưới đáy sông rải cát bằng chân châu. Vì oai lực gì mà chư Thiên cõi này nghĩ đến thì dòng sông xuất ra những thức uống ngọt ngon? Lại có dòng sông ngọc tên Chân châu. Nước sông bằng san hô quý. Ở đó có các Thiên chúng ngọc nữ vui đùa. Sông ấy lại lưu xuất những thứ báu như lưu ly, tủy kim cang châu, thiên ni la châu, thiên đại thanh châu, thiên xích chân châu, thiên xa cừ bảo... và các vật quý xinh đẹp khác. Thiên chúng nghĩ gì được nấy.

Lại có dòng sông thơm tên Hương thủy. Ở đó có các loài thiên nga, vịt trời, uyên ương để trang trí. Hai bên bờ sông có nhiều cây bằng vàng làm thành vườn rừng và có các loài chim. Nghe mùi hương, Thiên chúng phát tâm vui mừng, thọ hưởng hoan lạc càng vui thích, lại cùng nhau vui chơi thọ hưởng năm thứ dục lạc. Ở đó, có nhiều cây cối nhánh đỏ lá xanh, nhánh xanh lá đỏ và có những cây lá nhiều màu vàng xen lẫn, có các loài ong chơi thọ lạc, hưởng quả báo của nghiệp lành. Có các loại báu trang sức trên chỗ nhọn hoặc chỗ bằng phẳng của đỉnh núi. Có năm ngọn núi:

1. Tạp chủng.

2. Chủng chủng lưu tuyền.

3. Chúng điệu âm.

4. Hương huân.

5. Thường quả.

Những núi ấy được trang trí bằng bảy báu. Địa thiên ấy mặc tình vui chơi thọ lạc. Thiên chúng ngọc nữ vây quanh ca múa, tha hồ thọ hưởng năm thứ dục lạc, tâm ý hoan hỷ. Nhờ công đức quy y Tam bảo, nên khi hết phước báo, ở đời vị lai sẽ đạt được Niết-bàn. Nếu sinh trong cõi người thì của cải đầy đủ, luôn được an vui, hưởng an lạc cùng tột, thích ca nhạc, nhiều tài sản, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Quan sát trụ xứ thứ hai của cõi Man trì thiên là Tuấn nham. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ nhận biết chúng sinh nào xây dựng cầu, làm thuyền bên bờ sông, hoặc dùng thuyền đưa những người trì giới và những người khác qua sông bằng tâm thiện. Nhờ công đức người trì giới và người không gây nghiệp ác nên khi mạng chung, vị ấy sinh vào cõi lành, nhờ nghiệp lành mà được sinh lên cõi trời Tuấn nham này, hưởng diệu lạc cõi trời. Cõi ấy có nhiều ao hoa trong mát, hương sắc thơm đẹp, không như ướ. Thiên chúng luôn được vui chơi ca múa. Các Thiên nữ trang sức vật quý cùng vây quanh cung kính cung phụng, thổi năm thứ âm nhạc. Thiên tử cùng Thiên nữ vui chơi thọ lạc ở vườn cây, ao tắm quý báu. Ở đó có sáu ao tắm:

1. Lưu lạc.
2. Nhạo kiến.
3. Nhất thiết hỷ.
4. Vân man.
5. Trì man.
6. Như Ý.

Lại có bốn vườn cây trông thật đáng yêu, thoảng gió thơm diệu, nở nhiều hoa:

1. Hương phong lâm.
2. Tạp lâm.
3. Phong Du hỷ lâm.
4. Duyệt lạc lâm.

Ở đó Thiên chúng ngọc nữ vui chơi, mặc tình thọ hưởng năm thứ dục lạc, tự do đi đứng, thân hình được trang sức bằng các vật quý, hưởng nhiều hoan lạc, buông lung năm căn theo dòng sông ái như nước trên núi đổ xuống. Chư Thiên cùng Thiên nữ vui chơi ở các vườn cây, ao tắm và núi vàng quý giá. Những Thiên nữ ấy, thân hình xinh đẹp, trang sức các vòng hoa đẹp. Cõi này có đủ các thức ăn ngon, họ hưởng vô lượng an lạc là do nghiệp lành. Sau khi hết nghiệp, vị ấy qua đời ở đây, sinh vào cõi người, làm người tài giỏi, chất trực, giàu có, coi sóc kho tàng của vua, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quán xét trụ xứ của cõi Man trì thiên. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ ba của cõi này tên là Quả mạng. Do những nghiệp thiện gì, chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết những chúng sinh ấy gặp lúc đói khát luôn giữ gìn tịnh giới, thanh tịnh thân, ngữ, ý, làm lợi ích an lạc cho chúng sinh, trồng nhiều cây ăn trái cho người đi đường ăn, đầy đủ an lạc. Nhờ nhân duyên ấy người đi đường được an ổn. Sau khi qua đời vị ấy sinh lên cõi trời Quả mạng. Ở đó có vô lượng Thiên nữ xinh đẹp không ai sánh, đầy đủ quyến thuộc, hưởng hoan lạc cõi trời. Có vườn cây ăn trái, cây bằng vàng ròng, nhánh bằng san hô, xen lẫn vật quý, treo các linh báu, phát ra âm thanh vi diệu. Họ vui chơi trong rừng, hưởng năm thứ dục lạc. Cõi đó, có sáu khu vườn:

1. Nhất thiết nghĩa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

2. Tứ viên.
3. Nhu nhuyến
4. Biến lạc.
5. Phong lạc.
6. Kim ảnh.

Trong các vườn ấy luôn có các Thiên nữ vui chơi thọ lạc. Ở đó có ao tắm hoa sen, có dòng suối phát ra tiếng du hương cây cối phát ánh sáng, chim hót líu lo, thức ăn đầy đủ, có những ngọn núi được trang trí bằng bảy báu. Núi Tu-di có năm ngọn núi:

1. Quang minh trang nghiêm.
2. Diêm-phù.
3. Bạch thủy.
4. Tiểu trang nghiêm.
5. Thường du hý.

Chư Thiên chúng thường vui chơi trong những ngọn núi ấy, hưởng quả báo của nghiệp lành, có trăm ngàn Thiên nữ cùng vây quanh vui đùa.

Đức Phật nói kệ:

*Nhờ một chút nhân lành
Sinh thiên, hưởng diệu lạc
Thế nên bỏ nghiệp ác
Luôn thực hành nghiệp thiện.
Nghĩ và làm bố thí
Lại giữ gìn tịnh giới
Nhờ giới sinh cõi trời
Hưởng công đức năm dục.
Chẳng phải do cha mẹ
Anh em và bạn bè
Khéo giữ gìn tịnh giới
Được vui sinh chốn vui.
Giữ giới lợi hai đời
Hoặc giữ đạo tối thắng
Người giữ giới trên hết
Từ vui được chốn vui.
Giữ giới, thí, chánh hạnh
Được gọi người tịnh hạnh
Nhờ nghiệp sâu xa này
Từ cõi người sinh Thiên.
Giới là kho vô tận
Niềm vui giới cao tột
Trượng phu giữ thắng giới
Luôn được hưởng an lạc.
Người trí tuệ giữ giới
Được ba loại an lạc
Tiếng khen và tài lợi
Sao sinh lên cõi trời.
Người nào giữ tịnh giới*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Theo giới mà tu tập
An vui đạt Niết-bàn
Đến nơi không sinh diệt.
Từ vô tử sinh tử
Những lo sợ dục, si...
Giới là ánh sáng lớn
Hãy hành trì tịnh giới.
Luôn khen ngợi Thi-la
Giới như ao trong mát
Vua, giặc và nước, lửa
Không cướp được giới tài.
Vì thế luôn hành giới
Xa lánh kẻ phá giới
Người nào thích giữ giới
Sẽ đạt đến Niết-bàn.
Người giữ giới thật quý
Hãy gần người giữ giới
Giới như ánh nhật nguyệt
Phá giới thật xấu xa.
Vô cấu, lia đồng trống
Lìa ưu, không phiền muộn
Giới được Phật khen ngợi
Đạt đến thành Niết-bàn.
Người nào được đầy đủ
Tịnh giới luôn tăng trưởng
Người giữ gìn tịnh giới
Lâm chung không lo sợ.
Giới, trước sau đều thiện
Tất cả lạc chuyển theo
Người giữ giới thật quý
Phá giới như súc sinh.
Người nào phá tịnh giới
Đi trên đường súc sinh
Chẳng biết đúng hay sai
Vì vậy hãy giữ giới.
Người nào giữ giới cấm
Được mặc áo Thi-la
Kẻ không giữ tịnh giới
Trần truồng như súc sinh.
Chư Thiên giữ tịnh giới
Thường đến chỗ vui chơi
Người trì giới đến đâu
Vui như gặp người thân.
Tịnh giới, sống chánh hạnh
Mọi nghiệp lành tương ứng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Người này tu nghiệp thiện
Ắt được sinh lên trời.
Người nào tìm an lạc
Hãy luôn giữ tịnh giới
Người ấy sẽ thành tựu
Giới tăng trưởng, sung mãn.
Hiện tại và vị lai
Giới là người bạn tốt
Công đức thường thân cận
Vì vậy hãy tu giới.
Đói khát nơi đồng trống
Giới là người cứu giúp
Hạnh giữ giới thù thắng
Theo mãi đến đời sau.
Người nào giữ tịnh giới
Biết quả báo như vậy
Đó là dùng dao bén
Tự đoạn nghiệp thân, khẩu.
Được mọi thứ an lạc
Không thể ví dụ được
Quả giữ giới thanh tịnh
Thiện Thệ dạy như thế.
Trước thiện, giữa lại thiện
Sau cùng đều thiện cả
Quả giới thật rộng lớn
Từ vui được quả vui.
Biết được công đức này
Nên tu tập tịnh giới
Giới cứu giúp tất cả
Không có gì sánh bằng.*

Như vậy, này các Tỳ-kheo! Sau khi đã suy xét biết được công đức giữ giới thì luôn luôn khen ngợi người trì giới, chê bai kẻ phá giới. Thiên chúng hưởng năm thứ dục lạc như cõi trời ấy. Sau khi hết nghiệp, sinh xuống cõi người, được oai thần phước đức không lường, thân hình xinh đẹp vô cùng, sinh vào nước nào cũng có nhiều vườn cây, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ của cõi Man trì thiên, dùng văn tuệ biết được trụ xứ thứ tư của cõi này tên là Bạch công đức hạnh. Do những nghiệp thiện gì, chúng sinh được sinh lên cõi này? Nếu người thiếu trí khi thấy Đức Phật đi đường, dùng vòng hoa đang mang cúng dường Phật, hoặc đem vòng hoa cúng dường tháp Phật. Công đức ruộng phước này hành động bằng tâm lành. Nhờ công đức hành động này nên khi qua đời được sinh lên cõi Bạch công đức hạnh thuộc đường lành. Ở đó, thân thể được trang sức bằng vòng hoa, mặt đất bằng tỳ-lưu-ly, trang trí bằng bảy báu. Có nhiều loại chim màu sắc bảy báu hót tiếng líu lo, ánh sáng chiếu khắp, công đức trang nghiêm tốt đẹp. Khu vườn có nhiều cây xinh tươi vô cùng như Thiện túc thọ, Lưỡng nhai sinh thọ, Hương huân thọ. Tùy theo ý nghĩ,

hương thơm tỏa khắp các do-tuần, hoa trái luôn sum suê. Cõi ấy có nhiều thứ trang nghiêm khác. Các Thiên nữ ca tụng múa hát, hoan hỷ thọ lạc, rong chơi khắp nơi, thân tâm vui vẻ cười cợt vui đùa, cung kính vây quanh, thọ hưởng hoan lạc, không sao nói hết. Mặt đất mềm mại như bơ. Khi chư Thiên đi mặt đất lên xuống, theo từng bước chân như bông Đậu-la. Bất kỳ chỗ nào, khi cất chân lên, mặt đất trở lại như trước. Các cây báu phát ra ánh sáng đẹp. Ánh sáng ấy như ánh mặt trời làm cho người vui vẻ. Cây vàng tốt đẹp, hoa lá luôn xanh tươi, không héo rụng là nhờ nghiệp thiện không thể thí dụ được và nhờ giới lực tự tại như dấu in vào vật, Thiên chúng ấy vui chơi trong vườn rừng, trong ao tắm hoa sen. Do tự nghiệp mà hưởng quả báo có thượng, trung, hạ. Thiên chúng hưởng diệu lạc cõi trời, thân tướng sáng rực khả ái, tha hồ thọ hưởng sắc, thanh, hương, vị, xúc, thân không bệnh buồn, không đói khát, mặc tình hưởng năm dục mà không bao giờ nhàm chán, sinh tâm ái dục, không biết đủ, nghĩ gì được nấy, người khác không thể hủy hoại được, tự tại vô ngại, tâm ý hoan hỷ, tùy tâm hóa thân lớn, nhỏ, nặng, nhẹ, chỉ trong nháy mắt đã đi đến trăm ngàn do-tuần, không chút mỏi mệt, như gió trong hư không, không gì chướng ngại, thân thể oai đức tùy tâm sinh ra, thân nhẹ, sạch, không nhớ, đi đến nơi đâu đều có sắc sáng như ý. Thiên tử, Thiên nữ vui vẻ hưởng năm thứ dục lạc trong các vườn rừng của núi Càn-đà-la. Họ đam mê dục lạc, không nghĩ đến sự thoái đọa và sự khổ của vô thường, buông lung tâm ý, bị si ái lừa dối, ham thích vui chơi ở cõi trời. Khi quả hết nghiệp tận, Thiên tử ấy bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu còn nghiệp lành khác thì được sinh trong cõi người, hoặc làm vua của một nước đông dân, luôn được vui vẻ, không bệnh tật, thân hình tuấn tú, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quán xét trụ xứ thứ năm của cõi Man trì thiên, dùng văn tuệ biết cõi này tên là Nhất thiết hỷ. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết người trì giới, có tâm chánh tín, đem hoa cúng dường chư Phật Như Lai, chính mình đem tiền mua hoa cúng dường. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi Nhất thiết hỷ hành thuộc đường lành. Ở đó, vị ấy thọ hưởng bốn thứ diệu lạc:

1. Không oán giận.
2. Đến đâu tùy ý.
3. Oai đức thù thắng, chư Thiên khác không hơn được.
4. Thiên nữ không nghĩ đến chư Thiên khác.

Tấu năm thứ kỹ nhạc, ca múa, cùng nhau vui chơi, hoặc chơi dưới nước, đi trong ao hoa, hoặc dùng hoa vui chơi, hoặc dùng trái vui chơi, hoặc dùng hương vui chơi, hoặc dùng chim vui chơi, hoặc vui chơi trong vườn rừng, tiếng ong rộn rã, họ cùng ngắm nhìn nhau, Thiên nữ vây quanh vui đùa, yêu mến nhau, hoàn toàn không có khổ ganh ghét. Đất ấy vui nhộn, có ao hoa thơm đẹp bao quanh như Liên hoa trì, Bất nuy liên hoa trì, Tạp Ưu-bát-la liên hoa trì, Thường nhiều liên hoa trì. Có vô lượng ao sen trang nghiêm đất ấy. Họ vui chơi hưởng lạc trong các khu vườn. Rừng cây bằng vàng, nhiều loại ong vui đùa, đủ các thứ hương thơm, chim hót líu lo, thật đáng yêu thích, năm âm thanh cõi người không sao sánh được một phần mười sáu. Thiên tử ấy, mắt luôn nhìn sắp đẹp, tai nghe âm thanh hay, mũi ngửi hương. Cảnh giới năm dục ấy có vô lượng màu sắc thật đáng yêu thích, không phải do làm ra, người khác không thể chiếm đoạt, không do người khác mong cầu được, tự hưởng quả đó, tùy ý thọ hưởng sắc, vị, xúc... thượng diệu cõi trời. Nhờ nghiệp lực mà cõi ấy có những rừng cây, ao

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hoa, vườn cảnh, Thiên tử có vô lượng Thiên nữ bao quanh làm quyến thuộc, vui vẻ hưởng dục lạc, hưởng quả báo của nghiệp lành. Cõi ấy có nhiều cây vàng phát ra ánh sáng, các loài chim sắc vàng hót tiếng líu lo nghe thật thích ý. Thiên tử thành tựu vô lượng diệu lạc như thế, không sao ví dụ được. Đến khi nghiệp thiện hết, vị ấy đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu còn nghiệp lành khác thì được sinh trong cõi người, hoặc làm chủ của một ấp, xóm, làng trong thành, giàu có, tự do, tâm không keo kiệt, có vô số người hầu hạ, hưởng an lạc vô thượng. Đó là nhờ trồng nghiệp lành vào ruộng phước, cho đến đạt được Niết-bàn.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát cõi Man trì thiên, dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ sáu của cõi này tên là Hành đạo. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết được người trì giới, khi thấy lửa lớn thiêu đốt chúng sinh liền lấy nước dập lửa để cứu mạng sống. Sau khi qua đời vị ấy sinh vào cõi này. Nhờ sức vô úy thí mà hưởng được quả báo vui cõi trời, có được sắp đẹp, tiếng hay, hương thơm, vị ngọt và vô lượng Thiên nữ vây quanh, thổi các thứ kỹ nhạc, ca múa vui chơi, cõi ấy có hành lan bằng vàng ròng, treo các linh báu, lưới chân châu che trên cửa sổ và trang trí vô lượng châu ngọc. Vô lượng Thiên nữ vui chơi ở đó, đều thích ngắm nhìn Thiên tử, thân thể trang sức ngọc anh lạc, hương thơm thoảng ra làm mọi người vui vẻ, cùng nhau vây quanh Thiên tử. Những Thiên nữ thấy sắp đẹp, nghe giọng nói đều rất vui mừng, như là các loài chim sắc vàng, mổ bằng san hô, vui đùa, bay nhảy, hót tiếng líu lo, trong hang núi, thật không sao ví dụ được. Hoặc trong núi phát ra tiếng hay, hoặc trong hang động, trong hoa, trong nước, trong hư không, trên mặt đất, trên đường đi, trong hang sâu phát ra tiếng hay. Với thiên nhĩ luôn nghe được những tiếng vi diệu ấy, ngửi được mùi thơm tuyệt diệu của vô lượng hoa, hưởng an lạc vô thượng. Miệng của Thiên nữ thoảng ra mùi thơm quyến rũ, ngửi được thật thỏa lòng. Lại có vô lượng thức ăn ngon cõi trời mà thức ăn thượng vị của bậc Chuyển luân thánh vương không bằng được một phần ngàn. Y phục trên thân rất mịn, mỏng đến nỗi không thấy được đường tơ ngang dọc, mặc vào làm cho tâm vui thích, muốn gì được nấy, y phục sạch đẹp, người khác không chiếm đoạt. Hưởng vô lượng diệu lạc của cõi Lục dục, vui chơi trong ao sen vườn cây, rừng cây rậm rạp, rừng ma-ni vàng, có các loài chim hót líu lo. Thiên tử vui chơi trong cung điện ma-ni, hoặc trong ao sen, bên dòng suối tắm. Cõi ấy có vô lượng quả báo vui chơi như thế, dùng văn tuệ quan sát xong, Tỳ-kheo nói kệ:

*Sáu căn tham đắm
Cảnh giới thiêu đốt
Lửa ái thiêu trời
Còn hơn đốt rừng.
Được lạc thích lạc
Bị nó lừa dối
Không nghĩ hoại diệt
Tham ái đối gạt.
Cuộc vui sẽ hết
Không thể thường còn
Muốn được vui mãi
Hãy bỏ ái dục.
Khi chư Thiên chết*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Bỏ nơi vui vẻ
Ân ái biệt ly
Hơn khổ địa ngục.*

Sau khi tư duy như vậy, Tỳ-kheo quan sát mọi hoan lạc ở thế gian không tự tại, luôn vô thường thay đổi, bị ân ái lừa dối, chẳng biết hoại diệt. Quan sát xong, chán bỏ dục lạc cõi trời. Vị trời ấy hưởng diệu lạc đến khi nghiệp thiện chưa hết, nhưng khi hết nghiệp sẽ bị thoái đọa, theo nghiệp thọ thân, hoặc đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, nếu được sinh trong cõi người hưởng vui số một, không lo sợ, được mọi người yêu mến, được vua tin dùng, suốt cuộc đời không buồn khổ, đời sau đạt được Niết-bàn, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quán xét trụ xứ thứ bảy của cõi Man trì thiên. Dùng văn tuệ biết chúng sinh nào tu hành nghiệp thiện, thấy bạn bè thân thuộc gây hại lẫn nhau, oán giận nhau, liền làm lợi ích, giải hòa sự tranh tụng. Nhờ nghiệp thiện ấy, sau khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi trời Ái dục thuộc đường lành. Ở đó tùy ý muốn liền được mọi thứ diệu lạc, y phục, trang sức, đeo anh lạc cõi trời, nghe nhạc cõi trời phát ra những lời ca tụng như tiếng nhạc Đơn trà, tiếng ca của Thiên nữ. Vị trời ấy ngồi trong bảo điện, luôn được vui vẻ. Ở đó có các vườn rừng, hang núi, sông suối, ao sen tốt tươi và Thiên nữ vây quanh. Có hoa sen màu hoàng kim, khi gió thổi thoảng ra mùi thơm, có các rừng cây như Tỳ-lưu-ly, Đa-la, Trân-đầu-ca, Điểu nhạc, Liên hoa, Câu-chỉ-la. Nhờ nghiệp thiện, vị trời này vui chơi trong các khu rừng đó. Lại có dòng sông mát được trang trí bằng ngọc ma-ni, ao tắm hoa sen, rừng cây rợp rờ, nước sông chảy róc rách và có nhiều loại chim hót tiếng líu lo. Đất ấy được trang trí với những dòng sông, ao tắm như vậy, giống như người nữ xinh đẹp, nhưng nếu không có công đức, không sinh sản thì không gọi là người đẹp. Cõi trời ấy cũng vậy, không có dòng sông trang trí thì không được gọi là cõi thanh tịnh. Dòng sông ấy có các sắc đẹp, hương thơm nên nó là sự trang nghiêm bậc nhất. Trong các mùi vị mà thế gian ái nhiễm, nước sông này là số một. Nó trang nghiêm vườn rừng, nâng đỡ thuyền báu, trời, người luôn được thọ dụng, làm nhiều lợi ích. Nước có đầy đủ công đức, chúng sinh thọ dụng, vui chơi thọ lạc trong nước. Sau đó Thiên tử đến rừng Kính thọ, hưởng diệu lạc cõi trời và tự soi thân mình. Ở đó cây cối trong sạch không như gương sáng. Thiên tử tự quán sát biết được tướng của nghiệp thiện ác. Nếu có nghiệp thiện tự thấy mình sinh ở cõi lành, còn có nghiệp ác sẽ chịu quả khổ. Tự thấy mình vì nghiệp tướng đã tạo từ trước nên đọa vào ba đường ác. Thấy rõ mọi sự khổ vui trong năm đường sinh tử. Nếu là nghiệp bất thiện sẽ đọa vào các địa ngục như Hoạt, Hắc thằng, Khiếu hoán, Đại khiếu hoán. Thấy rõ hết những sự khổ đau trong đại địa ngục và sự an lạc cõi trời mà họ phải lãnh chịu thật không thể nói hết. Ở trong rừng Kính thọ đó, tự thấy mọi tướng trạng rồi thì quên hết diệu lạc cõi trời như qua đời khác. Thấy vô lượng khổ não thì không còn cảm giác sự vui sướng, như ném một lạng muối vào sông Hằng thì không biết được vị của muối. Khổ đau như sông Hằng lớn mà sự vui sướng rất ít, khác gì vị muối. Tuy có âm thanh, kỹ nhạc, ca múa, vườn rừng vui chơi, chim hót hòa nhã cũng hoàn toàn không có tâm vui vẻ.

Đã thấy việc đó rồi, nhưng đến nơi khác, tâm lại đắm chấp nơi năm dục cõi trời. Lại đến cây khác để soi thì thấy thân mình đọa trong loài ngạ quỷ, chịu nhiều khổ não, đói khát đốt thân. Thấy vậy, lòng sinh lo sợ, nói với vị trời khác:

–Đại tiên! Tôi soi trong cây Kính thọ thấy tướng trạng rất ghê, ông có thấy không?

Vị trời kia đáp:

–Tôi không thấy.

Nếu ai có nghiệp ác thì thấy tướng ngạ quỷ, còn người có nghiệp lành thì không thấy tướng ác. Đại tiên hỏi:

–Thiên tử! Ông thấy tướng gì?

Thiên tử đáp:

–Tôi thấy tướng ngạ quỷ, chịu các khổ não.

Khi thấy ngạ quỷ chịu các khổ não thì quên hết mọi điều lạc ở trời như cách ngàn đời khác. Thiên tử chán ghét việc quan sát bằng những rừng cây, qua nơi khác lại tham điều lạc cõi trời, hưởng năm dục: sắc, thanh, hương, vị, xúc. Cùng các Thiên nữ vui chơi hưởng lạc trong những ao hoa có chim hút líu lo, chìm nổi trong dòng sông ái.

Lại đến rừng Kính thọ, vì nghiệp ác, Thiên tử thấy thân súc sinh, tàn hại lẫn nhau. Tự thấy mình thọ thân súc sinh, chịu các khổ não, sinh tâm chán ghét. Lại đến cõi trời khác như trước đã nói. Đã chán bỏ ra đi nhưng lại tham đắm ái lạc, hưởng năm thứ dục lạc, qua lại trong sinh tử, lại đến rừng ấy. Thấy mình theo nghiệp lực thọ thân người, anh em bạn bè gây hại nhau thì làm cho hòa hợp nhau, vì thế, được sinh trong cõi trời này, thấy nghiệp lực của mình nên chán ghét ra đi, nhưng lại tham đắm dục lạc, say sưa thọ hưởng sắc, thanh, hương, vị, xúc, mặc tình thọ nhận dục lạc cõi trời. Lại vào rừng Kính thọ, thấy mình sau khi qua đời sinh vào cõi khác, hoặc thấy mình đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh nên sinh tâm chán ghét cõi này vô thường, ta sẽ bị hoại diệt, xa các Thiên nữ, các hành vô thường, không tồn tại lâu, tất cả phải thay đổi, biến hoại. Khi Thiên tử ấy nghĩ thế, vị trời Hộ thế nói:

–Thiên tử, thật vui vẻ đáng yêu! Người cõi Diêm-phù-đề thuận theo giáo pháp tu hành, hiếu dưỡng cha mẹ, cúng dường Sa-môn, Bà-la-môn, thêm nhiều Thiên chúng, giảm bớt quân ma. Đức Như Lai Chánh Giác xuất hiện ở thế gian, là Bạc Ứng Cúng Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Ngài rộng nói giáo pháp trước, sau, giữa đều thiện, nghĩa lý vi diệu, lời lẽ viên mãn, không cấu uế, không tổn giảm, bạch pháp thanh tịnh, an ổn tịch tĩnh. Đây là sắc, đây là sắc tập, đây là sắc diệt, đây là con đường sắc diệt. Ở rừng Kính thọ ấy, Thiên tử tự thấy nghiệp của mình, nghe lời nói trên, liền hỏi vị trời Hộ thế:

–Đức Như Lai Thế Tôn, A-la-hán, Tam-miệu-tam Phật-đà, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn hiện đang ở đâu?

Vị trời Hộ thế nói:

–Ngài ở cõi Diêm-phù-đề, tuyên thuyết chánh pháp cho tất cả chúng sinh.

Nghe vị trời Hộ thế nói, Thiên tử lo sợ khổ não bị thoái đọa, sinh xuống cõi Diêm-phù-đề, trong loài người, chết là khổ lớn, sinh trong loài súc sinh chịu khổ tàn hại lẫn nhau, sinh trong loài ngạ quỷ chịu khổ lớn đói khát, sinh vào trong địa ngục chịu khổ thiêu đốt, khảo tra. Quan sát năm sự lo sợ của năm đường, Thiên tử liền đến chỗ Đức Phật. Trông thấy Đức Thế Tôn đoan nghiêm tịch tĩnh, các căn thanh tịnh, tâm ý vắng lặng, hoàn toàn điều phục, trụ định Xa-ma-tha, là Bạc Long Tượng trong loài người, Bạc Điều Ngự Trượng Phu, oai đức rực rỡ như ánh sáng vàng ròng, hơn cả ánh sáng mặt trời, như núi Tu-di không hề lay động, sâu rộng như biển. Thấy Đức Thế Tôn đang ngồi thẳng dưới gốc cây như núi vàng ròng, là Bạc Thiên Trung Tôn, Thiên tử

phát tâm thanh tịnh, đến chỗ Đức Thế Tôn, cúi đầu đảnh lễ sát chân, rồi ngồi qua một bên, thưa:

– Bạch Thế Tôn! Có nơi nào không lay động, không hư hoại, không thay đổi chẳng?

Đức Thế Tôn liền nói pháp bốn Thánh đế cho Thiên tử nghe. Nghe xong, Thiên tử trở về cung trời, tiếp tục thọ hưởng năm thứ dục lạc. Đến khi nghiệp thiện hết, từ cung trời vị ấy thoái đọa, trôi lăn theo nghiệp. Nếu sinh trong cõi người, tuy chưa thấy được đế lý, nhưng thường gặp bậc Tri thức, có đầy đủ bà con, anh em, tộc họ, có nhiều của cải là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ của cõi Man trì thiên, dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ tám của cõi này tên là Ái cảnh giới. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi trời này? Dùng văn tuệ biết chúng sinh nào tổ chức hội thuyết pháp. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi trời Ái cảnh giới. Qua khỏi cõi trời Dục ái là đến cõi Ái cảnh. Ở đó, vị ấy hưởng quả báo của nghiệp lành. Cung điện làm bằng bảy báu, màu sắc hoàng kim, hành lan bằng vàng ròng. Có nhiều loài chim như chim Tâm ái lạc, Nhất thiết âm, Du hý hà, Kim sắc... Có sông hồ, vườn rừng để vui chơi. Có trăm con sông thì có trăm ngàn loài chim, hoặc hưởng bốn thứ dục lạc, hoặc hưởng năm thứ dục lạc để tự vui chơi. Mắt thấy sắc đẹp sinh tâm yêu thích, tai nghe tiếng hay sinh tâm vui mừng, mũi ngửi hương thơm, lưỡi nếm vị ngon, thân tiếp xúc vật mềm mại đều sinh tâm yêu thích. Tâm nghĩ nhớ, ý vui mừng thích công đức năm dục, thọ hưởng diệu lạc bậc nhất. Thiên tử hưởng diệu lạc ở cõi trời Ái cảnh, không cõi nào sánh bằng. Đời này, đời sau khi nghiệp thiện hết, vị ấy bị thoái đọa. Nếu còn nghiệp thiện khác thì không đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, được sinh trong cõi người, đất nước giàu có như nước Ca-thi, nước Kiều-tát-la, hoặc sinh vào dòng Sát-lợi, dòng Bà-la-môn.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp thì quan sát cõi trời xem do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi trời Ý tảo động của cõi Man trì thiên? Dùng văn tuệ biết chúng sinh với tâm tịnh tín cúng dường chúng Tăng, quét tháp Như Lai, biết ruộng phước vô thượng. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi Ý tảo động thuộc đường lành. Người sinh lên cõi này, thân không có thịt xương, không nhớ ỨC, mùi hương xông ướp cả trăm ngàn do-tuần, thân thể sạch sẽ như gương sáng, thấy hết mọi sắc tướng của chư Thiên, thành tựu quả báo của nghiệp thiện như vậy. Cõi ấy có bốn khu rừng:

1. Vô cấu.
2. Minh liễu.
3. Thiện hương.
4. Mạn-đà-la.

Trong những rừng ấy có ao sen đầy hoa, cộng sen bằng san hô, tua hoa bằng vàng ròng, có những con thiên nga, vịt trời, uyên ương kêu tiếng hay, có nhiều loại hoa sắc hương thượng diệu, không dính bụi nhơ cũng không héo rụng. Nước ao không làm nhơ y phục, luôn tràn đầy nước sữa thơm. Các loài chim trong rừng thường cùng vui đùa trên ao hoa sen, cây luôn nở hoa như còn mới, không héo rụng, trông thật đẹp mắt, suốt ngày không thay đổi. Người tu nghiệp lành cùng các Thiên nữ vui chơi trong rừng ấy, thân thể trang sức các vật báu, vui vẻ thọ lạc, tâm luôn tham đắm cảnh Lục dục thiên, không một phút chán xa, bị lưới ái trói buộc như cá nằm trong lưới, thọ hưởng nghiệp thiện đến khi nghiệp thiện hết bị thoái đọa. Nhờ nghiệp thiện khác nên không đọa vào địa ngục, ngạ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

quỷ, súc sinh, được thọ thân người, làm bậc thầy lớn, có nhiều cửa cải, được vua yêu kính.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát các trụ xứ của cõi Man trì thiên. Dùng văn tuệ biết được trụ xứ thứ mười của cõi này tên là Du hý lâm. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng trí kiến biết được người trì giới bằng tín tâm thanh tịnh, biết chúng Tăng là ruộng phước nên cúng dường chi phí đủ may bộ y, tâm luôn yêu thích việc ấy. Sau khi mạng chung, vị ấy sinh lên cõi trời Du hý lâm. Ở đó, vị ấy tự do vui chơi, tùy ý đi đến, đi trên nước như đi trên đất, dù đi trên hư không cũng không lo sợ, mặc áo trời, đeo vòng hoa trời, hưởng an lạc thượng diệu, giống như các cõi khác đi đứng không ngăn ngại. Ở đó có dòng suối, ao hồ thoảng ra hương thơm vi diệu, có nhiều Thiên nữ, oai đức rực rỡ như mặt trời thứ hai, thọ diệu lạc cõi trời. Nhờ nhân lành nên được quả báo vui, không phải mình gây nhân mà người khác chịu quả. Chúng sinh tạo nghiệp thì tự lãnh chịu quả báo. Nếu tạo nghiệp lành thì sinh vào cõi trời, cõi người, còn tạo nghiệp ác thì đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nhờ nghiệp lành sinh lên cõi trời, tha hồ thọ lạc, đến khi nghiệp hết, bị thoái đọa. Nhờ nghiệp thiện khác, nên không đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh trong cõi người thì sinh vào nước có nhiều rừng cây, thần đức tự tại, không ai phá hoại được là nhờ dư báo.

